

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024

Căn cứ Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng Dịch vụ công Quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2492/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024;

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bắc Kạn ban hành Kế hoạch thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) trên môi trường điện tử và chuyển đổi số trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024 với những nội dung sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bảo đảm triển khai thống nhất, khoa học, hiệu quả và đảm bảo chỉ tiêu đề ra đối với các nhiệm vụ liên quan đến việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và chuyển đổi số trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024.

2. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, sản phẩm dự kiến hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong triển khai, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và chuyển đổi số trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024.

3. Nâng cao trình độ ứng dụng và sử dụng các công cụ công nghệ thông tin, thúc đẩy thói quen làm việc trong môi trường mạng và sử dụng thông tin điện tử, tạo bước thay đổi đột phá trong các quy trình xử lý, giải quyết công việc của lãnh đạo, cán bộ, công chức với sự hỗ trợ hiệu quả của các ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần thực hiện cải cách TTHC.

## II. NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU CỤ THỂ

*(Chi tiết các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể theo Phụ lục đính kèm)*

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn: Căn cứ vào nhiệm vụ cụ thể được nêu tại Kế hoạch này tổ chức triển khai các nhiệm vụ được phân công đảm bảo chất lượng, tiến độ thực hiện.

2. Giao Văn phòng UBND tỉnh: Giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, kịp thời đôn đốc các Sở, ban, ngành; UBND các cấp và các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc và đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét chỉ đạo, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và chuyển đổi số trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

***Nơi nhận:***

*Gửi bản điện tử:*

- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC (Vân).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Bình**

**PHỤ LỤC I. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Sản phẩm dự kiến hoàn thành</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan, đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Đẩy mạnh triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Hồ sơ TTHC lĩnh vực chứng thực được chứng thực điện tử trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Tư pháp	Thường xuyên
2	Kết nối, khắc phục những khó khăn, vướng mắc (về kỹ thuật) phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Các vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính được khắc phục, duy trì ổn định việc thực hiện	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tư pháp	Thường xuyên
3	Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính (thuế, lệ phí trước bạ) khi thực hiện TTHC về đất đai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Hồ sơ TTHC về đất đai được thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cục Thuế tỉnh	Thường xuyên
4	Xử lý các vấn đề về kỹ thuật trong quá trình thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính khi thực hiện TTHC về đất đai	Các vướng mắc, khó khăn về kỹ thuật trong quá trình thực hiện thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính khi thực hiện TTHC về đất đai được khắc phục, duy trì ổn định việc thực hiện	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; Cục Thuế tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường	Thường xuyên

5	Chỉ đạo việc tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử	Văn bản chỉ đạo	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
6	Tổ chức tiếp nhận, giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
7	Hướng dẫn tạo tài khoản người dùng trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Tổ chức, cá nhân có tài khoản để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
8	Tích hợp, quản lý thông tin trong Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Tổ chức, cá nhân có tài khoản để thực hiện các Dịch vụ công trực tuyến	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên
9	Tích hợp, kết nối, cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến	Các dịch vụ công trực tuyến có phát sinh phí, lệ phí được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh/ Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên
10	Đánh giá, báo cáo việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử	Lồng ghép nội dung kiểm tra tại các buổi kiểm tra về công tác kiểm soát TTHC	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Theo kỳ báo cáo

11	Kiểm tra việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử	Lồng ghép nội dung kiểm tra tại các buổi kiểm tra về công tác kiểm soát TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Quý III/2024
12	Kết nối, đồng bộ kết quả xử lý hồ sơ của các TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	100% kết quả xử lý hồ sơ TTHC của tỉnh được đồng bộ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; Các Sở, Ban, ngành	Thường xuyên
13	Tiếp tục triển khai tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến	Văn bản hướng dẫn rà soát, đánh giá tái cấu trúc quy trình TTHC	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên
14		Danh sách TTHC có phương án tái cấu trúc quy trình TTHC	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
15	Rà soát, cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Danh sách TTHC đáp ứng yêu cầu thực hiện trên môi trường điện tử	Các Sở, Ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên
16	Thẩm định danh mục dịch vụ công trực tuyến	Danh sách TTHC đáp ứng yêu cầu thực hiện trên môi trường điện tử	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành	Thường xuyên
17	Tổ chức thực hiện kiểm thử các dịch vụ công trực tuyến được thẩm định trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Danh sách TTHC đáp ứng yêu cầu thực hiện trên môi trường điện tử	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; Các Sở, Ban, ngành	Thường xuyên

18	Tổng hợp danh mục dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố	Tờ trình, dự thảo Quyết định	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
19	Công bố danh mục dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
20	Công bố danh mục TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
21	Tích hợp các TTHC lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	TTHC được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
22	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Các nhiệm vụ tại Kế hoạch rà soát độc lập của từng cơ quan, đơn vị được triển khai thực hiện đảm bảo đúng thời gian, lộ trình, chất lượng	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Theo thời gian quy định tại Kế hoạch rà soát độc lập của từng cơ quan, đơn vị
23	Cập nhật nội dung TTHC trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC	Nội dung TTHC được cập nhật đầy đủ, kịp thời, đúng quy định	Các Sở, Ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
24	Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh phải được kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công Quốc gia để truy xuất, đồng bộ dữ liệu TTHC	Dữ liệu TTHC tại Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC được đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; Các Sở, Ban, ngành	Thường xuyên

25	Khai thác, sử dụng dữ liệu TTHC phục vụ cho việc công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị, tiếp nhận và giải quyết TTHC	Dữ liệu TTHC được khai thác trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia/ Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
26	Phát hiện những TTHC đã có hiệu lực thi hành nhưng chưa được công bố, công khai hoặc được công bố, công khai nhưng chưa chính xác, đầy đủ theo quy định hoặc đã hết hiệu lực thi hành, bị hủy bỏ, bãi bỏ nhưng vẫn được đăng tải công khai hoặc không đảm bảo sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp, các cơ quan, tổ chức giải quyết TTHC có trách nhiệm thông báo, gửi ý kiến phản hồi cho Văn phòng UBND tỉnh để kịp thời đôn đốc xử lý	Dữ liệu TTHC được cập nhật đầy đủ, kịp thời, đúng quy định trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia/ Cổng Dịch vụ công của tỉnh	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh; Các Sở, Ban, ngành	Thường xuyên
27	Tích hợp Bộ câu hỏi/tra lời về những vấn đề thường gặp trong quá trình giải quyết TTHC theo ngành, lĩnh vực từ Cổng Dịch vụ công Quốc gia với Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Bộ câu hỏi/tra lời về những vấn đề thường gặp trong quá trình giải quyết TTHC theo ngành, lĩnh vực từ Cổng Dịch vụ công Quốc gia được tích hợp với Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh	Ngay sau khi Văn phòng Chính phủ có chỉ đạo

28	Tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Văn bản chỉ đạo, giải quyết, xử lý phản ánh, kiến nghị	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên
29		Văn bản giải trình, văn bản công khai xin lỗi...	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
30	Xây dựng tờ rơi, áp phích, tài liệu, video hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, các nội dung khác có liên quan đến việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và chuyển đổi số trong giải quyết TTHC	Tờ rơi, áp phích, tài liệu, video hướng dẫn	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên
31	Quản lý máy chủ bảo mật	Bảo đảm việc kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công Quốc gia an toàn, thông suốt 24 giờ tất cả các ngày trong tuần; không làm gián đoạn việc cung cấp dịch vụ công cho tổ chức, cá nhân	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
32		Cập nhật thông tin máy chủ bảo mật trên Hệ thống quản trị của Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Trường hợp có thay đổi thông tin phải cập nhật thông tin trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trước 03 ngày làm việc; Căn cứ			



		<p>danh mục thông tin máy chủ bảo mật trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia cấu hình các thiết bị, hạ tầng kỹ thuật bảo đảm kết nối giữa các cơ quan, đơn vị an toàn, thông suốt</p>			
33	<p>Kiểm tra, rà soát, tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa, bảo đảm hoạt động tin cậy, liên tục, an toàn, kịp thời khắc phục sự cố của hệ thống khi thực hiện TTHC trên môi trường điện tử</p>	<p>Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa được đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, không gặp sự cố khi tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông</p>	<p>Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã</p>	<p>Thường xuyên</p>
34	<p>Ban hành Quy chế quản lý, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC</p>	<p>Quyết định QPPL của UBND dân tỉnh</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông</p>	<p>Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã</p>	<p>Quý IV/2024</p>

**PHỤ LỤC II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2024	Cơ quan chủ trì thực hiện
1	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	%	80	Các Sở, Ban, ngành
2	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	%	50	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã
	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính ( <i>thuế, lệ phí trước bạ</i> ) khi thực hiện thủ tục hành chính về đất đai trên Cổng DVC Quốc gia trên tổng số hồ sơ thủ tục hành chính phát sinh	%	50	Sở Tài nguyên và Môi trường
3	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính	%	Toàn trình: 100	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã
		%	Một phần: 80	
4	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	%	100	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã
5	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử ( <i>trừ các thủ tục hành chính không quy định phải cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính</i> )	%	100	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã
6	Tỷ lệ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã và Phòng Tư pháp cấp huyện	%	Tỷ lệ cung cấp: 100	UBND cấp xã; Phòng Tư pháp cấp huyện
		%	Tỷ lệ phát sinh: 20% hồ sơ TTHC được chứng thực điện tử trên tổng số hồ sơ phát sinh của thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính	
7	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa	%	50	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã
8	Tỷ lệ công bố, công khai thủ tục hành chính đúng hạn	%	100	Các Sở, Ban, ngành
9	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính của được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	%	100	Sở Thông tin và Truyền thông
10	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	%	100	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã
11	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp	%	90 trở lên	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã